

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đỏ Đô R203 Lốc Đen

Sơ đồ EPC · WAVE · Dùng cho HONDA WAVE (2002)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-tem-honda-wave-alpha-2002-do-do-r203-loc-den--EPCDOV20162> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

## Thống kê nhanh

|                                      |                                |                               |
|--------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 11 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 11/11 | <b>Tổng giá trị:</b> 680,389đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (19/09/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đỏ Đô R203 Lốc Đen

BỘ TEM HONDA WAVE ALPHA 2002 ĐỎ ĐÔ R203 LỐC ĐEN

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

Design và biên tập lại bởi DOV Oriented | Tải APP ngay!

Mã EPC

EPCDOV20162

Thương hiệu

HONDA

Dòng xe

WAVE

Năm SX

2002

Loại hệ thống

FRAME

Danh mục

WAVE

Số phụ tùng

11 chi tiết

Tổng giá trị

680,389đ

Quét xem sơ đồ online

## Danh sách phụ tùng chi tiết (11 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đỏ Đô R203 Lốc Đen**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                      | Mã SKU        | SL | Giá lẻ   |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|----------|
| 1 | Tem cốp phải *R203M* 87106-KRS-900ZB HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX       | 87106KRS900ZB | 1  | 70,521đ  |
| 2 | Tem ốp sườn phải *R203M* 87107-KRS-900ZB HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX   | 87107KRS900ZB | 1  | 94,562đ  |
| 3 | Tem A ốp sườn trái *R203M* 87108-KRS-900ZB HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX | 87108KRS900ZB | 1  | 70,521đ  |
| 4 | Tem B ốp sườn trái *R203M* 87109-KRS-900ZB HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX | 87109KRS900ZB | 1  | 94,562đ  |
| 5 | Tem ốp đuôi sau *R203M* 87110-KRS-900ZB HONDA WAVE 100                                                            | 87110KRS900ZB | 1  | 26,730đ  |
| 6 | Tem chữ honda (100mm) 87120-KRS-900 HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX        | 87120KRS900   | 1  | 173,805đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                          | Mã SKU        | SL | Giá lẻ  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|----|---------|
| 7  | Tem chữ honda (120mm) *R203M* 87130-KRS-900ZB HONDA WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110, WAVE ZX  | 87130KRS900ZB | 2  | 26,730đ |
| 8  | Tem hướng dẫn sử dụng lớp 87505-GBG-B20 HONDA SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110    | 87505GBGB20   | 1  | 28,512đ |
| 9  | Tem hướng dẫn bình điện 87506-GBG-B20 HONDA SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110      | 87506GBGB20   | 1  | 24,948đ |
| 10 | Tem hướng dẫn xích tải 87507-GBG-B20 HONDA SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110       | 87507GBGB20   | 1  | 28,512đ |
| 11 | Tem hướng dẫn lái xe an toàn 87560-GBG-B20 HONDA SUPER DREAM, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE RS 110, WAVE RSV, WAVE S 110 | 87560GBGB20   | 1  | 14,256đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-tem-honda-wave-alpha-2002-do-do-r203-loc-den--EPCDOV20162> để biết giá và nơi bán.

**Trích dẫn tài liệu này**

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đô Đô R203 Lọc Đen (EPCDOV20162). Truy cập ngày 19/09/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-tem-honda-wave-alpha-2002-do-do-r203-loc-den--EPCDOV20162>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đô Đô R203 Lọc Đen (EPCDOV20162)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-09-19, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-tem-honda-wave-alpha-2002-do-do-r203-loc-den--EPCDOV20162>. Truy cập 19/09/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đổ Đô R203 Lắc Đen (EPCDOV20162)." Cập nhật 2026-09-19.  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-tem-honda-wave-alpha-2002-do-do-r203-loc-den--EPCDOV20162>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: Bộ Tem HONDA Wave Alpha 2002 Đổ  
Đô R203 Lắc Đen (EPCDOV20162)

**Cập nhật lần cuối**

19/09/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.